HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **20** /2007/NQ-HĐND	*Tuyên Quang, ngày 13 tháng 12 năm 2007*

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2008

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Sau khi xem xét báo cáo của Uỷ ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2007; phương hướng, mục tiêu và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2008; các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh; báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Uỷ ban nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh một số mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp sau:

I. MỘT SỐ MỤC TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2008

- Tốc độ tăng trưởng GDP 14%.
- Giá trị sản xuất công nghiệp (giá cố định năm 1994) trên 1.500 tỷ đồng.
- Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thuỷ sản tăng trên 7% so với năm 2007.
- Giá trị các ngành dịch vụ tăng trên 18%.
- Sản lượng lương thực trên 31,8 vạn tấn; trồng mới 10.500 ha rừng tập trung.
- Thu ngân sách trên địa bàn 331 tỷ đồng.
- Kim ngạch xuất khẩu trên 18 triệu USD.

- Khách du lịch trên 450 nghìn lượt người; doanh thu từ du lịch tăng 15% so với năm 2007.

- Trên 88% số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia; mật độ điện thoại trên 17 máy /100 dân.

- Nâng cao chất lượng dạy và học ở các cấp học; giữ vững kết quả phổ cập giáo dục các bậc học; tỷ lệ học sinh được công nhận hoàn thành chương trình bậc tiểu học 98%; tốt nghiệp trung học cơ sở 95%; tốt nghiệp trung học phổ thông trên 50%.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 24%; có 5,8 bác sĩ/10.000 dân.

- Tạo việc làm cho trên 12.000 lao động; xuất khẩu trên 2.000 lao động.

- Tỷ lệ hộ nghèo dưới 20%.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án công nghiệp: Nhà máy bột giấy và giấy An Hoà; nhà máy chế biến gỗ; Nhà máy gạch tuynel và gạch không nung, Nhà máy xi măng Tràng An; dự án Nhà máy xi măng Sơn Dương...

Triển khai đầu tư dự án nhà máy luyện gang, dự án thuỷ điện Chiêm Hoá; dự án dây chuyền sản xuất giấy tráng phấn cao cấp An Hoà; Nhà máy nước Long Bình An; dự án nước khoáng Bình Ca; dự án sản xuất phân NPK; nhà máy chế biến ăngtimon đa kim; nhà máy sản xuất đũa tre, giấy đế, bột giấy Na Hang; dự án đầu tư giai đoạn II Nhà máy sản xuất cao lanh-fenspat; nhà máy chế biến bột đá và các sản phẩm từ đá; các dự án khai thác, chế biến khoáng sản...

Thu hút các nhà đầu tư có năng lực thực hiện các dự án; chú trọng các dự án công nghiệp chế biến, vật liệu xây dựng, cơ khí, lắp ráp, sản xuất hàng tiêu dùng....

Tiếp tục rà soát năng lực của các nhà đầu tư, kiên quyết thay thế các nhà đầu tư không đủ năng lực thực hiện dự án.

Tập trung đầu tư để sớm hoàn thành các công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu tại Khu công nghiệp Long Bình An. Hoàn thành quy hoạch chi tiết các cụm, điểm công nghiệp tại các huyện, thị xã.

2. Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và kinh tế nông thôn

Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi; tạo nhiều sản phẩm nông sản hàng hoá, xuất khẩu; tập trung thâm canh diện tích chè, mía. Tận dụng diện tích gieo trồng cây lương thực đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật, phấn đấu năng suất lúa bình quân đạt trên 58,4 tạ/ha, năng suất ngô bình quân đạt trên 42,7 tạ/ha. Chú trọng chế biến, bảo quản sau thu hoạch.

Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi; tiếp tục thực hiện bình tuyển chọn lọc, nhân giống đàn trâu và các dự án phát triển đàn bò thịt. Thực hiện tốt việc phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm. Tiếp tục thực hiện biện pháp giải quyết tồn tại, tháo gỡ khó khăn trong chăn nuôi bò sữa, bò thịt Brahman.

Thực hiện đề án giao rừng, cho thuê rừng giai đoạn 2007-2010; triển khai cho thuê đất để trồng rừng; phát triển vùng nguyên liệu cho Nhà máy giấy và bột giấy An Hòa, phát triển các nhà máy chế biến lâm sản; triển khai các chính sách phát triển rừng sản xuất theo Quyết định số 147/2007/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng.

Xây dựng Chương trình, giải pháp về nông nghiệp, nông thôn và nông dân. Triển khai đề án thí điểm xây dựng mô hình thôn, bản nông thôn mới. Thực hiện có hiệu quả cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển tiểu thủ công nghiệp và làng nghề, phát triển kinh tế trang trại. Tập trung di chuyển các hộ dân ở vùng rừng phòng hộ xung yếu, nơi dễ xảy ra thiên tai có thể gây nguy hiểm đến tính mạng con người. Tiếp tục đầu tư các công trình thuỷ lợi theo kế hoạch. Chủ động thực hiện các phương án phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai.

3. Phát triển các ngành dịch vụ

a) Thương mại

Lập kế hoạch xây dựng, đăng ký và quảng bá thương hiệu cho một số sản phẩm hàng hoá; thực hiện chương trình xúc tiến thương mại giai đoạn 2007 - 2010. Mở rộng thị trường xuất khẩu, phát triển thêm các mặt hàng xuất khẩu.

Thực hiện tốt quy hoạch phát triển hệ thống chợ, cửa hàng xăng dầu. Khẩn trương xây dựng siêu thị tại thị xã Tuyên Quang. Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát thị trường.

b) Du lịch

Tiếp tục tập trung thực hiện quy hoạch phát triển du lịch đến năm 2010, định hướng đến năm 2020. Hoàn thành quy hoạch, đầu tư một số công trình hạ tầng thiết yếu và thu hút đầu tư các dự án tại Khu du lịch lịch sử văn hoá và sinh thái Tân Trào, Khu du lịch sinh thái Na Hang và các điểm du lịch theo quy hoạch; đẩy nhanh tiến độ xây dựng dự án khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm.

Thực hiện một số hoạt động xúc tiến, tuyên truyền, quảng bá về du lịch Tuyên Quang. Tổ chức các tuyến du lịch nội tỉnh, gắn kết với các tua, tuyến du lịch liên tỉnh và nước ngoài. Khuyến khích, thu hút đầu tư các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch.

c) Tài chính, tín dụng

Thực hiện các biện pháp huy động các khoản thuế, phí, lệ phí để tăng thu cho ngân sách, phấn đấu đạt dự toán đề ra. Tiếp tục cơ chế giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính, sự nghiệp cho các đơn vị dự toán. Kiểm soát chặt chẽ chi ngân sách Nhà nước, bảo đảm hiệu quả. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm những vi phạm trong lĩnh vực tài chính. Rà soát, thực hiện miễn giảm các khoản phí, lệ phí theo Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ.

Tích cực huy động nguồn vốn, đáp ứng nhu cầu vay vốn của các thành phần kinh tế; chủ động tiếp cận dự án; nâng cao hiệu quả thẩm định dự án, giải ngân vốn nhanh và kịp thời. Phấn đấu nguồn vốn của các tổ chức tín dụng tăng 30% so với năm 2007.

d) Khoa học và công nghệ, tài nguyên và môi trường

Tập trung ứng dụng khoa học công nghệ trong chọn lọc, khảo nghiệm, nhân giống cây trồng; các đề tài phục vụ chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Thực hiện tốt cơ chế thu hút cán bộ khoa học công nghệ và hỗ trợ cán bộ của tỉnh đi đào tạo nâng cao trình độ.

Hoàn thành quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã. Quy hoạch diện tích đất giao cho các nông, lâm trường quản lý gắn với việc thực hiện phương án sắp xếp các nông, lâm trường. Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với các hoạt động khoáng sản; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các hành vi hoạt động khoáng sản trái phép.

Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh. Làm tốt công tác thẩm định, báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư.

4. Đầu tư xây dựng

Phân bổ vốn đầu tư xây dựng năm 2008 theo nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn đầu tư giai đoạn 2008-2010; tập trung vốn cho các công trình chuyển tiếp, bồi thường giải phóng mặt bằng; đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình trọng điểm của tỉnh như: Trung tâm Hội nghị, Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên tỉnh, Nhà Bảo tàng tỉnh, Nhà lưu trữ của tỉnh, công trình hạ tầng kỹ thuật cụm các Khu công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị Long Bình An, công trình hạ tầng kỹ thuật Khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm. Khởi công xây dựng Quảng trường tỉnh; các công trình giao thông theo quy hoạch; một số công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu trong khu công nghiệp, khu du lịch... Chú trọng đầu tư vào các công trình trên địa bàn thị xã Tuyên Quang để đến năm 2010 đủ tiêu chuẩn đô thị loại III.

Tập trung công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; xây dựng các khu tái định cư; bảo đảm tiến độ thực hiện các dự án công nghiệp, giao thông, du lịch...

Phối hợp với Bộ Giao thông Vận tải đẩy nhanh tiến độ thi công Quốc lộ 2 (đoạn tránh thị xã Tuyên Quang), Quốc lộ 37 (đoạn Bình Thuận - suối khoáng Mỹ Lâm); dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 37 (đoạn Đèo Khế - thị xã Tuyên Quang), Quốc lộ 279, cầu Tân Hà...; hoàn thành đầu tư tuyến đường tránh khu di tích lịch sử Kim Bình, tỉnh lộ ĐT 186, các tuyến đường huyện, tuyến đường Yên Hoa - Thượng Giáp, tuyến đường tránh ngập lòng hồ thuỷ điện Tuyên Quang; triển khai đầu tư đường dẫn cầu Tân Hà, cầu Tứ Quận...

Triển khai quy hoạch chi tiết và chỉnh trang đô thị, nâng cấp cơ sở hạ tầng của thị xã Tuyên Quang; quy hoạch chung xây dựng huyện lỵ Yên Sơn; điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Na Hang.

Khẩn trương tổ chức thực hiện Quyết định số 148/2007/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Dự án điều chỉnh, bổ sung định hướng đầu tư phát triển kinh tế - xã hội vùng căn cứ cách mạng tỉnh Tuyên Quang đến năm 2010.

Đẩy nhanh thực hiện Chương trình phát triển bưu chính - viễn thông.

Hoàn thành cơ bản việc bồi thường, tái định cư thuỷ điện Tuyên Quang Quang theo Quyết định số 675/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục đầu tư, hoàn thiện công trình hạ tầng thiết yếu tại các khu tái định cư thủy điện Tuyên Quang; tập trung chỉ đạo công tác quyết toán các công trình đã hoàn thành. Tuyên truyền, vận động và thực hiện các giải pháp hỗ trợ nhân dân ổn định đời sống và phát triển sản xuất tại các khu tái định cư.

5. Tập trung triển khai các quy hoạch đã phê duyệt; cải thiện môi trường đầu tư, huy động vốn đầu tư, phát triển các thành phần kinh tế

Tập trung tổ chức thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, quy hoạch chung xây dựng thị xã Tuyên Quang, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội các huyện, thị xã và quy hoạch các ngành, lĩnh vực đã phê duyệt.

Xây dựng các dự án kinh tế để kêu gọi đầu tư; tổ chức một số hoạt động xúc tiến đầu tư; đẩy mạnh huy động vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế trong và ngoài tỉnh, các nguồn vốn trong dân cư. Tạo điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư thực hiện các dự án.

Tích cực huy động nguồn vốn đầu tư qua bộ, ngành trung ương, vốn FDI, vốn ODA, vốn viện trợ và các nguồn vốn khác...

Hoàn thành phương án sắp xếp các nông, lâm trường; cổ phần hoá 03 Công ty nhà nước theo Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Củng cố, đổi mới và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; phát huy vai trò của hợp tác xã trong việc thực hiện các dịch vụ sản xuất, tiêu thụ nông lâm sản cho nhân dân, khuyến khích và tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển.

6. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá - xã hội, trọng tâm là nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, thực hiện tốt công tác giảm nghèo

a) Giáo dục và đào tạo

Tập trung thực hiện tốt Nghị quyết số 07-NQ/TU của Tỉnh uỷ về phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo đến năm 2010. Hoàn thành quy hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục, đào tạo đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.

Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, bảo đảm dạy thực chất, học thực chất, thi thực chất. Tổ chức có hiệu quả phong trào thi đua *"dạy tốt - học tốt"* và cuộc vận động *"Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục"*.

Làm tốt công tác vận động trẻ trong độ tuổi đi học; quản lý chặt chẽ học sinh, hạn chế học sinh bỏ học. Lập kế hoạch thực hiện phân luồng học sinh và đào tạo nghề.

Phấn đấu hầu hết trẻ 6 tuổi vào lớp 1, hầu hết học sinh học hết lớp 5 vào học lớp 6. Chú trọng xây dựng trường chuẩn quốc gia, bảo đảm chất lượng; trên 20% trường tiểu học, 15% trường trung học cơ sở, 7% trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác đào tạo. Đẩy mạnh đào tạo nghề tại các trường chuyên nghiệp, Trường trung cấp nghề và các trung tâm đào tạo nghề tại các huyện. Quản lý, tổ chức tốt các lớp đào tạo đại học tại chức tại tỉnh.

b) Y tế, dân số, gia đình và trẻ em

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng y tế; lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ y tế; thu hút, bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ y tế. Tăng cường trách nhiệm của cán bộ y tế nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh ở các tuyến.

Làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh, không để bệnh dịch xảy ra. Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, dân số, gia đình và trẻ em; trên 98% trẻ được tiêm chủng vắc xin; tỷ lệ giảm sinh 0,05%. Tăng cường quản lý thị trường thuốc tân dược, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

Duy trì và xây dựng xã đạt chuẩn quốc gia về y tế bảo đảm chất lượng, vững chắc; phấn đấu trên 65% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế.

c) Văn hoá, thông tin, thể dục thể thao

Tổ chức tốt các hoạt động văn hoá, thông tin kỷ niệm các ngày lễ lớn. Đẩy nhanh tiến độ tôn tạo các di tích lịch sử, văn hoá; xây dựng các thiết chế văn hoá theo quy hoạch. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động *"toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"*, phấn đấu trên 77% số hộ gia đình, 71% số thôn, bản, tổ nhân dân đạt tiêu chuẩn văn hoá.

Thực hiện hoàn thành dự án tách kênh riêng của Đài truyền hình tỉnh; đầu tư hệ thống phát hình VTV2; hoàn thành lắp đặt máy phát chương trình truyền hình VTV5 tại 02 huyện là Na Hang và Chiêm Hoá. Phấn đấu trên 95% dân số được phủ sóng phát thanh, 80% dân số được phủ sóng truyền hình.

Tiếp tục thực hiện quy hoạch phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao. Phấn đấu tỷ lệ dân số rèn luyện thể thao thường xuyên đạt trên 20%. Quy hoạch Khu liên hợp thể thao của tỉnh.

d) Lao động, việc làm và các vấn đề xã hội

Đầu tư nâng cấp, mở rộng quy mô đào tạo của Trường Trung cấp nghề; tổ chức tốt hoạt động của trung tâm đào tạo nghề cấp huyện để đẩy mạnh đào tạo nghề. Tiếp tục mở rộng thị trường xuất khẩu lao động; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục định hướng; tạo điều kiện để người đi lao động ở nước ngoài được vay vốn thuận lợi.

Huy động hệ thống chính trị và toàn xã hội tham gia giảm nghèo một cách vững chắc. Tiếp tục thực hiện đề án xoá nhà tạm nhưng bị dột nát cho hộ nghèo; thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra việc áp dụng các tiêu chí xác định hộ nghèo để bảo đảm chính xác, thực chất.

Thực hiện tốt công tác chăm sóc, giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công và các đối tượng chính sách; tiếp tục nâng cấp một số nghĩa trang liệt sĩ, xây dựng nhà bia ghi tên liệt sĩ tại các xã, phường, thị trấn.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí; thực hiện tốt công tác tư pháp, thanh tra

Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khoá X), Chương trình cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2006 - 2010. Tiếp tục rà soát, kiểm tra các văn bản đã ban hành để sửa đổi, bổ sung, hoặc bãi bỏ khi không còn phù hợp. Triển khai sắp xếp bộ máy một số cơ quan hành chính nhà nước theo hướng dẫn của trung ương.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực. Thực hiện kế hoạch áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện tốt Quy chế văn hoá công sở theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Phối hợp với các Bộ, Ngành trung ương hoàn chỉnh Đề án điều chỉnh địa giới hành chính huyện Yên Sơn để mở rộng thị xã Tuyên Quang và điều chỉnh địa giới hành chính cấp huyện để thành lập một huyện mới.

Đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí. Thành lập Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng cấp tỉnh. Tăng cường thanh tra, kiểm tra; kịp thời chấn chỉnh và xử lý các sai phạm; điều tra, xét xử các hành vi vi phạm pháp luật về phòng chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật.

Tập trung thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh uỷ về thực hiện cải cách tư pháp giai đoạn 2006-2010. Làm tốt công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật.

Các cấp, các ngành thực hiện tốt quy chế tiếp công dân; kịp thời giải quyết các kiến nghị của nhân dân; tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền. Thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra gắn với việc thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí.

8. Giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

Nâng cao chất lượng toàn diện của lực lượng vũ trang; thường xuyên huấn luyện lực lượng vũ trang, các đơn vị dân quân tự vệ, dự bị động viên. Bảo quản tốt vũ khí, khí tài, quân trang, quân dụng, bảo đảm yêu cầu sẵn sàng chiến đấu. Tổ chức tốt diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Tuyên Quang; diễn tập khu vực phòng thủ thị xã Tuyên Quang; hoàn thành 100% kế hoạch tuyển quân năm 2008 và các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng theo kế hoạch.

Chủ động nắm chắc tình hình, quản lý chặt chẽ các loại đối tượng, địa bàn, kịp thời phát hiện và giải quyết những vấn đề nảy sinh, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP của Chính phủ, đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật về bảo đảm an toàn giao thông; thực hiện các giải pháp quản lý chặt chẽ hành lang giao thông; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về trật tự an toàn giao thông; phấn đấu giảm tai nạn giao thông xuống mức thấp nhất.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát, đôn đốc Uỷ ban nhân dân các cấp, các ngành thực hiện Nghị quyết này.

Hội đồng nhân dân tỉnh kêu gọi toàn thể nhân dân các dân tộc trong tỉnh đoàn kết, thi đua lao động, sản xuất, công tác, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2008.

Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2007./.

Nơi nhận:
- Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, Ngành trung ương
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- UBMTTQ, các Đoàn thể;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Uỷ ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Các sở, ban, ngành;
- Chánh, Phó VP HĐND và Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lưu: VT,CV.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Sáng Vang